|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 09 /2022/QĐST - VDS | *Đông Triều, ngày 16 tháng 12 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”**

# TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

### *Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* ông Phạm Khắc Tuyn.

*Thư ký phiên họp:* ông Đặng Thanh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp:* bà Dương Thị Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 16/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 73/2022/TLST-VDS ngày 03/10/2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2022/QĐST-VDS ngày 02/12/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955. Địa chỉ: thôn Đ, xã Y, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).
* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1989.

Địa chỉ: thôn Đ, xã Y, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

# NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*\* Tại đơn yêu cầu ngày 27/9/2022 và bản tự khai bà Nguyễn Thị T trình bày:*

Năm 1978 bà T kết hôn ông Phạm Văn H và sinh được bốn người con. Trong đó, người con thứ ba của ông bà là anh Phạm Văn Đ (sinh năm 1989) từ lúc sinh ra đã bị bệnh động kinh, sức khỏe yếu và không được như người bình thường, đến năm 7 tuổi anh Đ mới biết đi. Đến nay, mặc dù đã 33 tuổi nhưng anh Đ không thể nói chuyện được với mọi người. Vì vậy nên anh Đ không thể đi học với bạn bè cùng trang lứa. Mọi sinh hoạt hàng ngày của anh Đ đều do bà T chăm sóc, giúp đỡ.

Vì những lý do trên, bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Phạm Văn Đ là người bị mất năng lực hành vi dân sự.

\* *Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều phát biều quan điểm giải quyết việc dân sự như sau:*

* Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng: kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm

phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định từ Điều 367 đến Điều 369 của Bộ luật tố tụng dân sự.

* Về việc giải quyết việc dân sự: căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự; Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị T, tuyên bố anh Phạm Văn Đ là người mất năng lực hành vi dân sự.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sư việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều nhận định:

1. *Về tố tụng:* người bị yêu cầu (anh Phạm Văn Đ) có địa chỉ cư trú tại thôn Đ, xã Y, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, nên yêu cầu của bà Nguyễn Thị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Nguyễn Thị T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.
2. *Về nội dung yêu cầu của đương sự:*

2.1. Bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Văn H sinh được bốn người con, trong đó người con thứ 3 của bà T và ông H là anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1989 từ lúc sinh ra đã bị động kinh, mọi sinh hoạt cá nhân đều phải có người giúp đỡ. Đến nay đã 33 tuổi nhưng anh Đ không biết nói.

Tình trạng của anh Phạm Văn Đ không có khả năng sống độc lập, hoàn toàn phụ thuộc vào sự nuôi dưỡng và chăm sóc của người thân trong gia đình.

2.2 Anh Phạm Đức Đ (anh trai của anh Đ), chị Phạm Thị Đ (chị gái của anh Đông) và chị Phạm Thị Huyền T (em gái của anh Đ) đều có đơn trình bày về tình trạng sức khỏe tâm thần của anh Đ như sau: bố mẹ anh chị sinh được bốn người con trong đó người con thứ ba là anh Phạm Văn Đ từ nhỏ sinh ra đã bị động kinh, sức khỏe yếu, không được như bình thường. Đến nay mặc dù đã 33 tuổi nhưng anh Đ không biết nói. Mọi sinh hoạt hằng ngày của anh Đ đều do bà T lo lắng, chăm sóc.

2.3. Để có căn cứ giải quyết việc dân sự, ngày 17/10/2022, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã ra Quyết định số 08/2022/QĐ –TCGĐ trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với anh Phạm Văn Đ.

Tại bản Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 286/KLGĐ ngày 23/11/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *“Tại thời điểm giám định đối tượng Phạm Văn Đ bị bệnh chậm phát triển tâm thần trầm trọng kèm động kinh toàn thể cơn lớn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F73 + G40.6. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.*

1. *Căn cứ vào các chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở xác định:* anh Phạm Văn Đ là người bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng dẫn đến mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy, cần căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự để chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị T.
2. *Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:* bà Nguyễn Thị T là người cao tuổi nên được miễn lệ phí theo quy định của pháp luật.

# QUYẾT ĐỊNH

### *Căn cứ:*

* + Điều 22 Bộ luật Dân sự;
	+ Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 2

Điều 367; Điều 370; Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

* + Điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

## Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tấp.

Tuyên bố anh Phạm Văn Đ là người mất năng lực hành vi dân sự.

## Về lệ phí:

Bà Nguyễn Thị T được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

## Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra Quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** TAND tỉnh Quảng Ninh;
* Viện KSND tx. Đông Triều;
* Chi cục THADS tx. Đông Triều;
* Các đương sự;
* UBND xã Y;
* Lưu HS, VP.
 | **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP****Phạm Khắc Tuyn** |